CTCP Thaiholdings (HNX: THD)

FireAnt

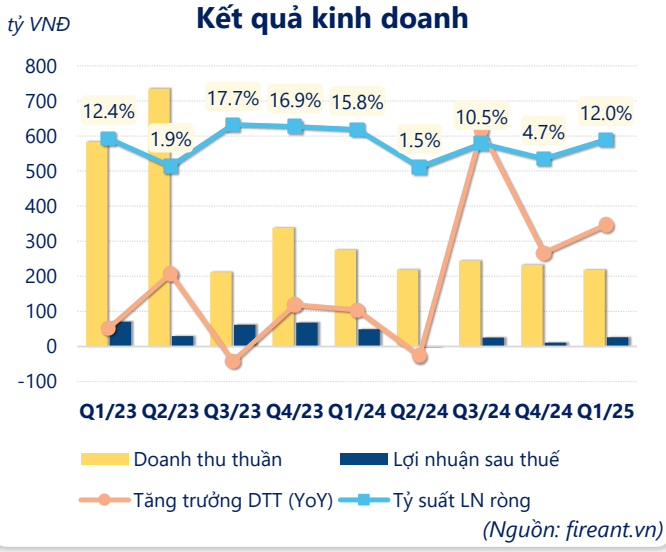
Ngày 31/03/2025	30,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-16.7%	**-15.5%**	**-15.5%**

ROE — 2024: **1.6%** — +/- YoY ▼ 1.3%

	Q1/25	QoQ	YoY
DT thuần	219 tỷ VNĐ	▼ 14.0 ▼ 5.9%	▼ 57.0 ▼ 20.6%
LN gộp	5.63 tỷ VNĐ	▲ 0.18 ▲ 3.4%	▲ 1.21 ▲ 27.4%
LN thuần	33.3 tỷ VNĐ	▲ 19.1 ▲ 135%	▼ 18.5 ▼ 35.7%
LN sau thuế	26.3 tỷ VNĐ	▲ 15.4 ▲ 141%	▼ 23.0 ▼ 46.7%

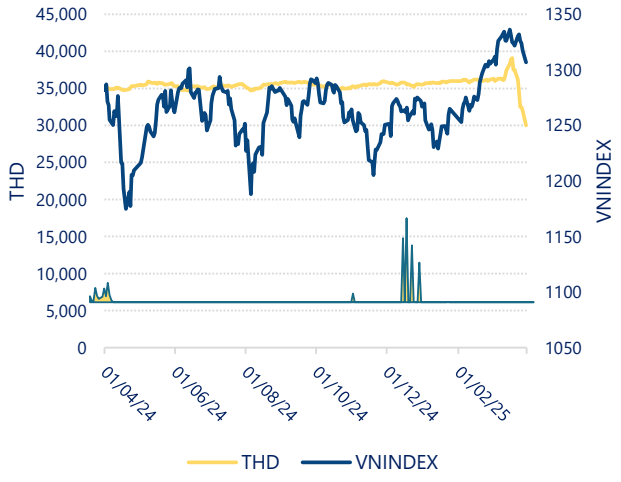
	2024	YoY
DT thuần	974 tỷ VNĐ	▼ 896 ▼ 47.9%
LN gộp	23.2 tỷ VNĐ	▼ 8.60 ▼ 27.2%
LN thuần	107 tỷ VNĐ	▲ 47.3 ▲ 79.0%
LN sau thuế	84.2 tỷ VNĐ	▼ 141 ▼ 62.5%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

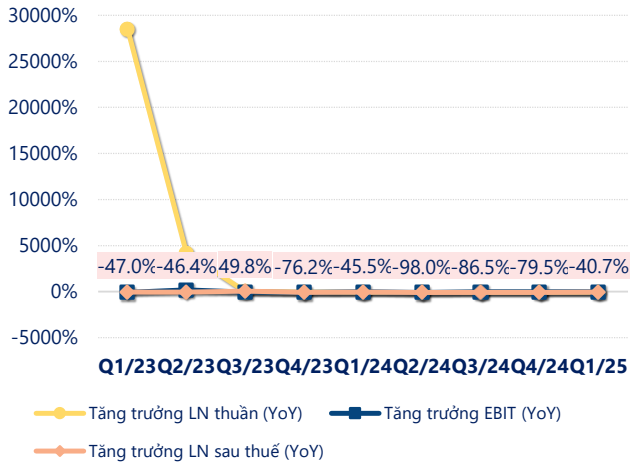
Lịch sử giá



CTCP Thaiholdings (HNX: THD)

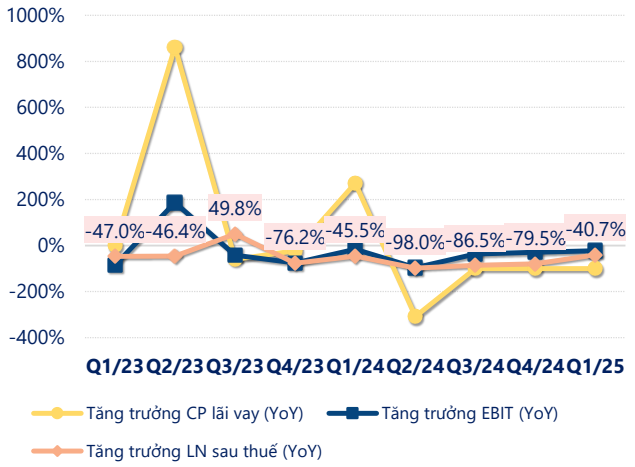
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



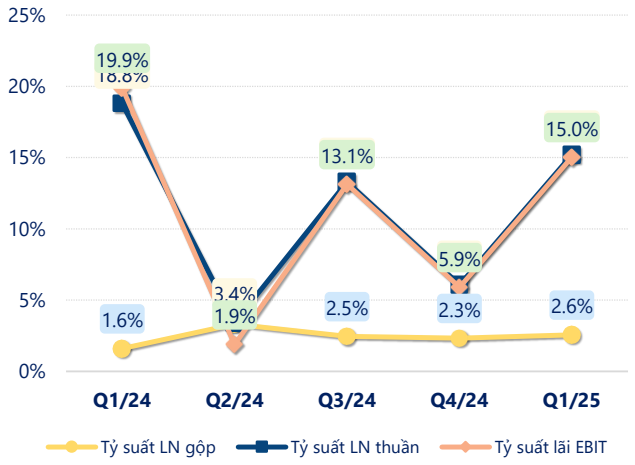
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



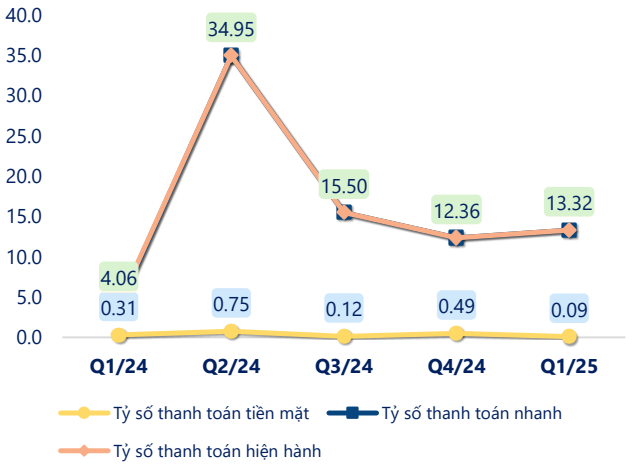
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



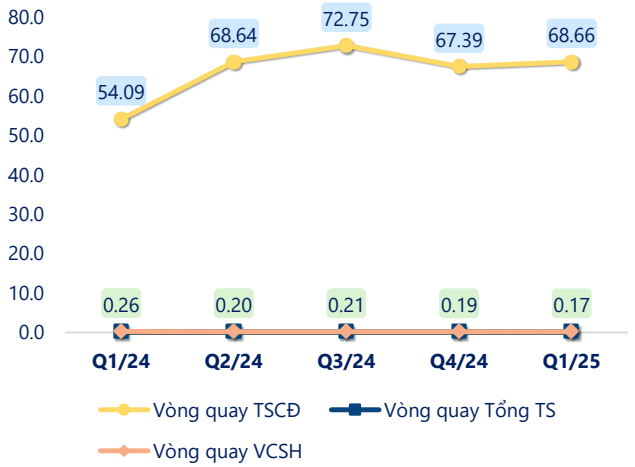
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



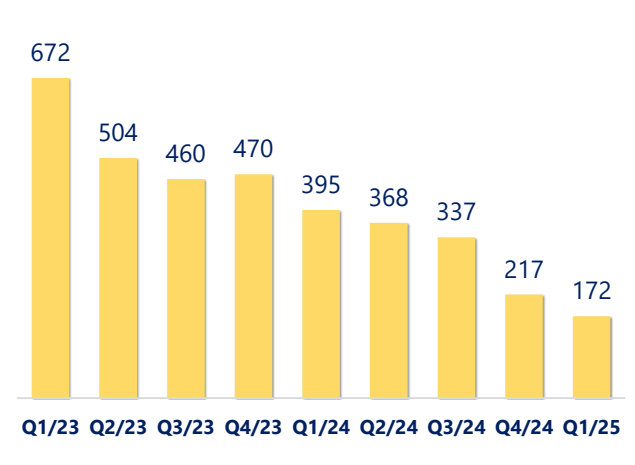
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

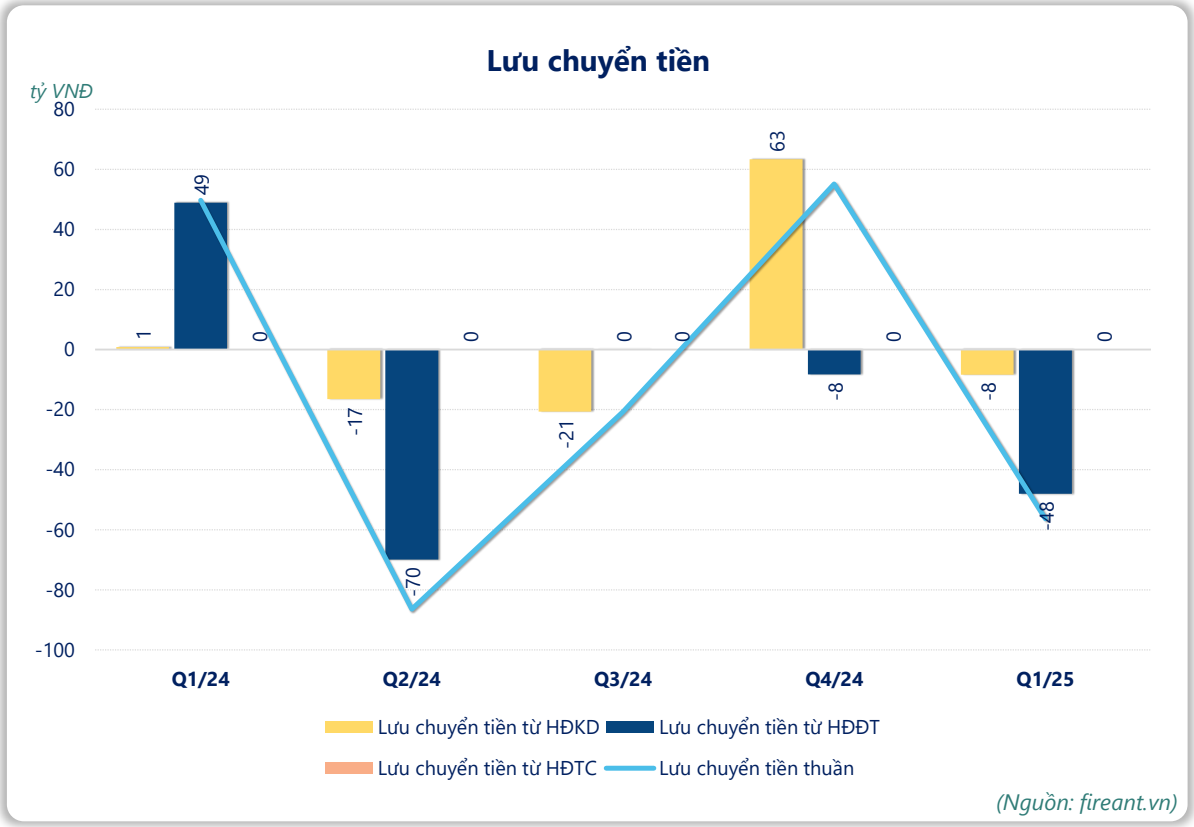


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Thaiholdings (HNX: THD)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**219**	**276**	**-20.6%**	**974**	**1,870**	**-47.9%**
Giá vốn hàng bán	214	271	-21.2%	950	1,838	-48.3%
Lợi nhuận gộp	5.63	4.42	27.4%	23.2	31.8	-27.2%
Doanh thu HĐTC	24.0	26.4	-9.2%	91.4	298	-69.4%
Chi phí TC	-10.1	0.10	-10225%	-20.4	41.3	-149%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	36.1	-100%
LN trong công ty LKLD	**0**	**30.9**	**-100%**	**0**	**21.1**	**-100%**
Chi phí bán hàng	0.50	0.15	236%	1.71	1.62	5.3%
Chi phí QLDN	**5.90**	**9.79**	**-39.8%**	**26.4**	**249**	**-89.4%**
LN thuần từ HĐKD	33.3	51.8	-35.7%	107	59.7	79.0%
Lợi nhuận khác	**-0.39**	**3.06**	**-113%**	**-1.10**	**267**	**-100%**
LN trước thuế	32.9	54.8	-39.9%	106	327	-67.6%
Lợi nhuận sau thuế	**26.3**	**49.3**	**-46.7%**	**84.2**	**225**	**-62.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**26.3**	**43.6**	**-39.8%**	**84.2**	**177**	**-52.3%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)